

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2022/HS-ST

Ngày 02 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Khúc Mạnh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 219/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H sinh năm 1981 tại Thành phố H; hộ khẩu thường trú: tổ 6, khu phố 3, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Kim X sinh năm 1952, vợ là bà Phan Xuân M sinh năm 1984; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006, tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 14/12/2019, nộp án phí ngày 17/01/2019; bị bắt quả tang ngày 21 tháng 6 năm 2022 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Uyên (có mặt).

2. Nguyễn Trọng Q sinh năm 2003 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: số 147/60, khu phố X, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1977, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án,

tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 21 tháng 6 năm 2022 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Uyên (có mặt).

3. Trần Văn T sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: thôn L, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1966, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 21 tháng 6 năm 2022 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Uyên (có mặt).

4. Phạm Chí L sinh năm 1997 tại Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N sinh năm 1960 và bà Ngô Thị H sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/8/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng, chấp hành xong ngày 10/9/2019; bị bắt quả tang ngày 21 tháng 6 năm 2022 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Uyên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T và Phạm Chí L có mối quan hệ là bạn với nhau. H, Q, T và L đều là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy H, Q, T và L sử dụng là ma túy đá (methamphetamine).

Ngày 20/6/2022, Q đi xe ôm từ nhà thuộc phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến nhà của H thuộc khu phố 3, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương để chơi. Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, T đi bộ từ phòng trọ thuộc khu phố 3, phường H, thị xã T đến nhà của H để chơi. Lúc này, H rủ T và Q là cùng nhau hùn tiền mua ma túy sử dụng thì T và Q đồng ý. T góp 200.000 đồng, Q góp 200.000 đồng và H góp 100.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, H đón xe ôm đi đến khu vực Bến xe Phú Chánh thuộc phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tìm gặp 01 người đàn ông tên Hoàng (không rõ lai lịch) để mua 500.000 đồng ma túy, còn Q và T ở nhà của H đợi H mua ma túy về cùng sử dụng. Khi gặp Hoàng, H đưa cho Hoàng số tiền 500.000 đồng, Hoàng đưa cho H 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, H về đến nhà và để 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ở vị trí trên tấm nệm của phòng ngủ. Q lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (có sẵn tại nhà H) và lấy 01 ít ma túy ở gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cùng với H và T sử dụng, số ma túy còn lại và 01 (một) túi

nylon miệng kéo dính Q cất vào túi quần phía trước bên trái. Cùng thời điểm này, L đi đến nhà H để chơi, L nhìn thấy trong phòng ngủ của H có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có chứa sẵn ma túy nên nói với Q là cho L hùn tiền 200.000 đồng để sử dụng ma túy thì Q đồng ý. Q lấy số tiền 200.000 đồng, đi mua 04 (bốn) thẻ cào điện thoại loại Viettel (mỗi thẻ cào có giá tiền 50.000 đồng). Khi đi mua thẻ cào điện thoại về, Q nói với H và T là L đưa hùn tiền 200.000 đồng để cùng sử dụng ma túy, số tiền này Q mua được 04 (bốn) thẻ cào điện thoại để chia ra mỗi người 01 (một) cái thẻ cào chơi game, H và T đồng ý cho L cùng sử dụng số ma túy H, Q, T cùng mua trước đó. Q lấy 01 ít ma túy ở gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cùng với H, L và T sử dụng. Khoảng 22 giờ ngày 21/6/2022, Công an phường Hội Nghĩa tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bên trong phòng ngủ của H có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong túi quần bên trái của Q có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. H, T, Q và L khai nhận: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Lực lượng tuần tra Công an phường Hội Nghĩa tiến hành niêm phong đối với số ma túy trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 04 (bốn) thẻ cào điện thoại loại Viettel, mỗi thẻ cào trị giá 50.000 đồng, lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao H, Q, L và T cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 296/MT-PC09 ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (M1) và 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (M2) được thu giữ là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 0,3809 gam, trong đó (M1) = 0,2322 và M2 = 0,1487.

Tại Cáo trạng số 229/CT-VKS.TU ngày 03/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của các bị cáo H, Q, T, L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề

ngợi Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, xử phạt bị cáo Phạm Chí L từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù; tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 nỏ thủy tinh; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 04 thẻ cào điện thoại Viettel trị giá 50.000 đồng/thẻ.

Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: ngày 21 tháng 6 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thanh H rủ các bị Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T cùng góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng thì Q, T đồng ý. Tại phòng trọ của H, khi H, Q, T lấy ma túy để sử dụng thì Phạm Chí L đề nghị được góp 200.000 đồng để cùng H, Q, T sử dụng số ma túy mà H, Q, T đã góp tiền mua trước đó. Đến 22 giờ ngày 21/6/2022, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,3809 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T nhận thức được hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Đối với Phạm Chí L, bị cáo L biết được việc các bị cáo H, Q, T đang tàng trữ ma túy để sử dụng thì tiếp nhận ý chí, góp tiền với các bị cáo H, Q, T để được cùng được sở hữu, cùng tàng trữ để sử dụng số ma túy nêu trên. Căn cứ vào loại ma túy và trọng lượng ma túy các bị cáo tàng trữ, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Ma túy đang là hiểm họa chung của nhân loại, tác hại của ma túy không thể lường hết, làm gia tăng tội phạm, bạo lực, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến vai trò, nhân thân, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp.

[5] Về vai trò: Bị cáo Nguyễn Thanh H là người khởi xướng, góp tiền, trực tiếp đi mua ma túy cho các bị cáo khác sử dụng; các bị cáo Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L là người góp tiền, cùng tàng trữ ma túy để sử dụng.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thanh H, Phạm Chí L có nhân thân xấu; bị cáo H bị TAND thị xã Tân Uyên, Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo L bị Tòa án nhân dân TAND thị xã Tân Uyên, Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 14 tháng

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 0,3198 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định ($M1 = 0,2086$, $M2 = 0,1112$), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 nỏ thủy tinh là vật chứng của vụ án, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 04 thẻ cào điện thoại Viettel, mỗi thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng, có nguồn gốc là số tiền bị cáo Phạm Chí L hùn để mua ma túy cùng với các bị cáo H, Q, T nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối tượng Hoàng (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thanh H, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra để xử lý sau là phù hợp.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên về mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Chí L 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,3198 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (M1 = 0,2086, M2=0,1112) (theo Biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 22/6/2022 và Kết luận số 296/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương) được chứa trong 01 bì thư niêm phong, ký hiệu 296/PC09, có dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, 01 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 04 thẻ cào điện thoại Viettel, mỗi thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng.

(Các vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng Q, Trần Văn T, Phạm Chí L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Chữ Cần**